

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 64/2019/HS-ST

Ngày: 06-3- 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN ND THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Cát Tường

Bà Nguyễn Thị Loan

- Th□ ký phiên toà: Ông Võ Thanh Đại - Thư ký Tòa án TP Thanh Hoá.

- Đại diện VKSND Thành phố Thanh hoá tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 88/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2019/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Đàm Sỹ Q - sinh năm 1984 tại Thanh Hóa. ĐKHK: đường Đ, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: đường Q, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đàm Sỹ Q2 và bà Lê Thị U; vợ: Nguyễn Thị H2 và 01 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Năm 2006 Công an phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, năm 2014 Công an phường An Hoạch, thành phố Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”; Tạm giữ: ngày 10/10/2018; tạm giam: ngày 13/10/2018, “có mặt”.

2. Lê Nguyên H - sinh ngày 21/02/2000 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: phố Q, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Nguyên T (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 21/02/2017 TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Tạm giữ: ngày 11/10/2018; tạm giam: ngày 14/10/2018, “có mặt”.

3. Nguyễn Mạnh C - SN 1999 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: đường N, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn D và bà Đào Thị Như H3; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân:

Ngày 27/10/2016 TAND huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”Tạm giữ: ngày 11/10/2018; tạm giam: ngày 14/10/2018, “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22h ngày 10/10/2018, tổ công tác đội 2 Phòng PC04 Công an tỉnh Thanh Hóa đang làm nhiệm vụ tại khu vực bến xe phía N thuộc phường Đ, thành phố T phát hiện Đàm Sỹ Q có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra phát hiện, thu giữ trong túi quần của Q 01 cuộn giấy vệ sinh bên trong có 04 túi nilong màu trắng đều chứa các chất màu trắng dạng tinh thể. Q khai đó là 04 túi ma túy đá mang đi bán cho người nghiện nhưng chưa bán được bị phát hiện. Ngoài ra Công an còn thu giữ gồm: 01 xe mô tô Honda RSX màu sơn đen trắng không có biển kiểm soát; 01 thẻ CCCD mang tên Đàm Sỹ Q; 01 ĐTDĐ Sam sung màu đen số Imel 355079/08/162171/1.

Quá trình khám xét nơi ở của Q, cơ quan Công an thu giữ 01 túi nilong màu trắng kích thước (2 x 2) cm bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể.

Tại cơ quan điều tra Q khai nhận: Khoảng 21h ngày 10/10/2018 Q gọi điện thoại cho Nguyễn Mạnh C hỏi mua 02 gam ma túy đá. C đồng ý. Khoảng mấy phút sau có một người đàn ông (sau này Q mới biết là Lê Nguyên H) dùng điện thoại của C gọi cho Q và thống nhất giá bán 02 gam ma túy 1.300.000đ. Q đồng ý. Sau đó, C cùng với H đến phòng trọ của Q đưa cho Q 04 túi ma túy. Q cầm ma túy vào nhà vệ sinh lấy mỗi túi ra một ít cất đi để sau này bán rồi bỏ 04 gói ma túy còn lại vào túi quần và hẹn C và H đợi Q đi bán ma túy rồi về trả tiền. Sau đó, Q mượn xe mô tô của Nguyễn Xuân H4 mang ma túy đến bến xe phía N để bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Ngày 11/10/2018 Nguyễn Mạnh C và Lê Nguyên H đến Cơ quan Công an đầu thú. Cơ quan Công an thu giữ của C 01 ĐTDĐ Nokia màu đen có số model 105 và thu của H 01 ĐTDĐ Nokia màu đen đã cũ có số model TA-1034. Tại cơ quan điều tra C và H khai nhận: Vào khoảng 21h ngày 10/10/2018 C, H cùng Nguyễn Xuân H4 trú tại đường T, phường Đ, thành phố T đang đi chơi cùng nhau thì Q gọi điện cho C hỏi mua 02 gam ma túy đá. C nói với H về việc Q hỏi mua ma túy. H lấy điện thoại của C gọi điện cho Q thống nhất giá 02 gam ma túy đá là 1.300.000đ. Q đồng ý. Sau đó, H bảo C và Huy ngồi chờ tại quán cà phê M, khu đô thị B, phường Đ, thành phố T còn H mượn xe mô tô của H đi đến quán cà phê của anh “R” đường N, phường Đ để hỏi mua ma túy. Tại đây H gặp một người đàn ông không quen biết, người này chỉ cho H ra siêu thị H, phường Đ, thành phố T. H đi xe đến sau siêu thị thì gặp một người đàn ông đeo khẩu trang đi xe mô tô không biển kiểm soát và mua của người này 04 túi ma túy đá với giá 1.000.000đ. H cầm ma túy quay về đón C và H. Sau đó C và H nhờ H4 chở đến phòng trọ của Q tại đường Q, phường Đ, thành phố T. Trên đường đi H đưa số ma túy trên cho C. Đến

phòng trọ C đưa ma túy cho Q. Q cầm ma túy và hẹn C và H đợi Q đi bán ma túy được sẽ quay về trả tiền. Sau đó Q mượn xe của H4 mang ma túy đi bán. Khi Công an đến khám xét phòng trọ của Q thì H và C biết Q đã bị bắt nên ra đầu thú.

Tại bản kết luận giám định số 2163/MT- PC54 ngày 15/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Thanh hoá kết luận:

- 04 túi ni long thu giữ khi bắt quả tang có chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,170g (một phẩy một bảy mươi gam) loại Methamphetamine.

- 01 gói ni long thu giữ khi khám xét có chất màu trắng dạng tinh thể của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,128g (không phẩy một hai tám gam) loại Methamphetamine.

Đối với người nam giới bán ma túy cho H, do H không biết tên, địa chỉ của này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với Nguyễn Xuân H4 là người đi cùng C và H và dùng xe chở C và H đến bán ma túy cho Q, nhưng Huy không biết và không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của các bị cáo nên không có căn cứ xử lý.

Chiếc xe mô tô Honda RXS không biển kiểm soát của H4 cho Q mượn để mang ma túy đi bán. Qua xác minh chiếc xe trên có BKS 36B6 - 29304 là của H4. Khi cho Q mượn xe, H4 không biết là Q dùng để đi bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho H4.

Tuy số ma túy thu giữ từ bị cáo Q nhưng là của H và C bán lại cho Q vì vậy các bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm chung đối với số ma túy trên.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Đàm Sỹ Q, Nguyễn Mạnh C, Lê Nguyên H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS năm 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 25; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015 đề nghị xử phạt đối với các bị cáo như sau:

- Bị cáo Đàm Sỹ Q từ 30 đến 36 tháng tù.
- Bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 30 đến 36 tháng tù.
- Bị cáo Lê Nguyên H từ 30 đến 36 tháng tù.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí.

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ vụ án thấy đủ cơ sở chứng minh: Vào khoảng 21h ngày 10/10/2018, tại đường Q, phường Đ, thành phố T, Lê Nguyên H và Nguyễn Mạnh C đã bán cho Đàm Sỹ Q 04 túi ma túy đá với giá 1.300.000đ. Sau khi nhận được ma túy, Q lấy mỗi túi ra một ít để lại phòng trọ bán sau. Đến 22h cùng ngày Q mang 04 túi ma túy còn lại đến bến xe phía Nam bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời thì bị bắt quả tang. Tổng số ma túy thu của Q có khối lượng 1,298g loại Methamphetamin.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Đàm Sỹ Q, Nguyễn Mạnh C và Lê Nguyên H có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS năm 2015 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc Q quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Mặc dù các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nH do xem thường pháp nên các bị cáo đã mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an chung cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân và trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Trong vụ án này bị cáo Q phạm tội độc lập, bị cáo H và C có vai trò đồng phạm nH không phân công, bàn bạc trước nên là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đều có nhân thân xấu. Bị cáo H và C đã bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Do khi phạm tội lần trước bị cáo H và C chưa thành niên nên lần phạm tội này không coi đó là tiền án nên không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS là tái phạm. Nay các bị cáo lại phạm tội chứng tỏ không chịu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật.

Với tính chất nghiêm trọng của vụ án thì việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tình tiết giảm nhẹ chung cho các bị cáo là thành khẩn khai báo; căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tình tiết giảm nhẹ TNHS riêng cho bị cáo C, H đầu thú, căn cứ khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Tuy các bị cáo mua bán ma túy với mục đích kiếm lời nH số ma túy thu của các bị cáo không nhiều nên không cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng: Toàn bộ số ma túy thu của các bị cáo được niêm phong bằng phong bì thư là vật nhà nước cấm lưu hành, sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại Sam Sung màu đen số Imel 355079/08/1621171/1 thu của

bị cáo Q và 01 điện thoại Nokia màu đen 105 thu của bị cáo C là 02 chiếc điện thoại mà Q và C dùng liên lạc vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với chiếc điện thoại Nokia màu đen, model: TA-1034 đã cũ của H và 01 CCCD của Q không dùng vào việc phạm tội do vậy trả lại cho bị cáo H và Q. Căn cứ khoản 1; điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 (cho 03 bị cáo), khoản 2 Điều 51; Điều 17 (cho bị cáo H, Nguyễn); Điều 38 BLHS năm 2015; Khoản 1, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 của Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đàm Sỹ Q, Lê Nguyên H, Nguyễn Mạnh C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt:

1. Đàm Sỹ Q 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 10/10/2018.

2. Nguyễn Mạnh C 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 11/10/2018.

3. Lê Nguyên H 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 11/10/2018.

Về vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong bằng phong bì thư của Công an tỉnh Thanh Hóa có chữ ký chữ viết của Lại Thị Thanh Loan, Nguyễn Bá Sỹ, Nguyễn Trần Đăng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc ĐTDĐ Sam Sung màu đen số Imel 355079/08/1621171/1 và 01 ĐTDĐ Nokia màu đen 105.

- Trả lại cho bị cáo Lê Nguyên H 01 chiếc ĐTDĐ Nokia màu đen, model: TA-1034, cho bị cáo Q 01 CCCD mang tên Đàm Sỹ Q.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 92/THA ngày 29/01/2019).

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án đối với khoản tiền án phí theo quy định tại các điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo có Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND tỉnh TH
- VKSND tỉnh TH
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thủy